

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *182* /QB-UBND

Quảng Nam, ngày *15* tháng *01* năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thực hiện quy định thu, nộp, quản lý
và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và Lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 188/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa VIII, kỳ họp thứ 15) quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 03/TTr-STC ngày 05/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng tại các khoản 3 và 4, Điều 1, Nghị quyết số 188/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam, khóa VIII.

Điều 2. Cơ quan thu lệ phí

Cơ quan thực hiện cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

Điều 3. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, địa phương, đơn vị.

1. Cơ quan thu lệ phí:

a) Tổ chức thu đúng mức thu theo quy định; thông báo hoặc niêm yết công khai mức thu lệ phí tại trụ sở làm việc; mở sổ sách kế toán theo dõi số thu, nộp và sử dụng lệ phí thu được theo đúng chế độ kế toán hiện hành của Nhà nước.

b) Thực hiện lập và cấp biên lai cho đối tượng nộp lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính và hướng dẫn của cơ quan Thuế; đồng thời chịu trách nhiệm quản lý, kê khai, quyết toán biên lai thu lệ phí và nộp ngân sách tiền lệ phí theo đúng quy định.

c) Quản lý, sử dụng khoản thu lệ phí được trích để lại theo quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC.

2. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, địa phương, đơn vị liên quan:

a) Giám đốc Sở Xây dựng, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện thu lệ phí đúng quy định.

b) Cơ quan Thuế chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, quyết toán việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí.

c) Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện nộp số lệ phí còn lại (sau khi trừ đi số lệ phí trích để lại cho đơn vị thu) vào ngân sách Nhà nước theo quy định hiện hành về phân cấp nguồn thu ngân sách Nhà nước.

d) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị thu lệ phí đảm bảo đúng quy định.

đ) Các tổ chức, cá nhân vi phạm về thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí bị xử lý theo Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn và Thông tư số 186/2013/TT-BTC ngày 05/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý phí, lệ phí.

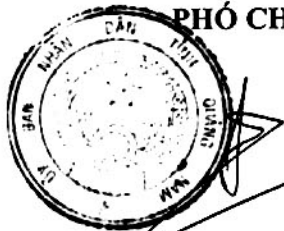
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai, Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị, tổ chức, cá nhân và thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 55/2007/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của UBND tỉnh Quảng Nam./

Nơi nhận:

- Như điều 4;
 - Bộ Tài chính (B/c);
 - TTTU, HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Các Ban HĐND tỉnh;
 - Các TV UBND tỉnh;
 - Các VP: TU, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
 - Phòng Kiểm tra văn bản - Sở Tư pháp;
 - CPVP;
 - TT Tin học-Công báo tỉnh;
 - Lưu: VT, TH, KTN, NC, KTTH (Mý).
- (D:\Mý\QuyếtđịnhPQ2005\qd lệ phí cấp phép xây dựng 2016.doc)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Đình Tùng